

HƯỚNG DẪN TRÌNH BÀY MỘT CÔNG TRÌNH DỰ GIẢI THUỞNG EUREKA

1. Giới thiệu

Công trình dự giải là kết quả nghiên cứu, phân tích và được viết bởi chính tác giả. *Đặc biệt phần kết quả nghiên cứu là sản phẩm lao động khoa học của tác giả, không là kết quả nghiên cứu của người khác và chưa được người nào công bố trong bất kỳ công trình nào khác.*

Nếu kết quả là công trình nghiên cứu khoa học hoặc một phần công trình khoa học của một tập thể mà trong đó tác giả đóng góp phần chính thì phải có đủ căn cứ chứng minh sự đồng ý của các thành viên trong tập thể đó cho phép sử dụng.

2. Yêu cầu chung

Công trình dự giải phải được trình bày một cách rõ ràng, mạch lạc, đảm bảo tính chính xác và không được tẩy xóa, nhằm giúp người đọc có kiến thức tổng quát, vẫn hiểu được chủ đề trình bày, và bất cứ ai quan tâm đều có thể lặp lại thí nghiệm kiểm tra kết quả mà tác giả đã công bố. Thuật ngữ trong phần trình bày phải được dùng chính xác và thống nhất.

Lề trái 3,5cm, lề phải 2 cm, lề trên 3 cm và lề dưới 3,5 cm, đánh số trang ở giữa của lề dưới, dẫn dòng multiple 1.2 (1 trang có 27-32 dòng) kiểu chữ Times New Roman, size trong trình bày nội dung 13

Không trang trí những hình không cần thiết.

Chú ý phần giới thiệu cho đến hết các phần mục lục hình, mục lục bảng thứ tự trang đánh bằng số la mã, phần chính của công trình thứ tự số học 1,2,3,4...

3. Định dạng của các phần trong công trình dự thi

3.1 Tên công trình dự thi

Tên công trình phải thể hiện được nội dung cụ thể và đặc trưng của nghiên cứu, không nên đưa ra một tên quá chung chung. Không tùy tiện viết tắt trong tên công trình dự giải. ***Tên công trình nên sắp xếp theo dạng tháp nước,***

tháng ... năm ... (cuối trang bìa và trang trong)

3.2 Lời Cam đoan

Trình bày cam đoan về công trình dự thi là của chính tác giả, nhóm tác giả viết...

Tôi cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi.

Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

Tác giả luận văn ký và ghi rõ họ tên

3.3 Tóm tắt (gồm bản tiếng Việt và bản tiếng Anh)

Tóm tắt bao gồm tên đề tài, thời gian và địa điểm nghiên cứu, tóm lược cách bố trí thí nghiệm / nghiên cứu / điều tra và trình bày kết quả chủ yếu đã đạt được. Tóm tắt không quá 2 trang, dẫn dòng multiple 1.2.

Nội dung phần tóm tắt phải được viết sao cho người đọc chỉ đọc phần này vẫn hiểu được nội dung chính của công trình dự giải. Trong phần này không trình bày các thảo luận và đề nghị, ***không chứa các bảng số, biểu đồ và các trích dẫn***. Mẫu hình thức của tóm tắt được trình bày ở Phụ lục . Phần tóm tắt cũng được khuyến khích viết bằng tiếng Anh.

3.4 Mục lục

Bao gồm 3 nội dung

a) Mục lục nội dung công trình kể cả các phần giới thiệu (xem phụ lục)

Ví dụ:

- Chương 3:
- 3.1
- 3.1.1
- 3.1.2
- 3.1.3
- 3.1.3.1
- 3.1.3.2
- 3.2

Số thứ nhất chỉ số chương, số thứ hai chỉ số mục, số thứ ba chỉ số tiểu mục.

Mục lục nên chi trình bày 3 cấp . **Nhưng tối đa là bốn cấp tiêu đề. Ít nhất phải có 2 tiêu đề con trong cùng một cấp.**

b) **Danh mục các bảng** (xem phụ lục)

-

c) **Danh mục các hình vẽ, đồ thị** (xem phụ lục)

3.5. Danh sách các chữ viết tắt, bảng số, hình và biểu đồ

Cần liệt kê các ký hiệu và chữ viết tắt (nếu có). Bảng danh sách các chữ viết tắt và ký hiệu nên đặt ở sau trang Mục Lục và phải được chú dẫn đầy đủ ngay sau chữ viết tắt đó. Thí dụ: FAO (Food and Agriculture Organization), IRRI (International Rice Research Institute). Trang liệt kê DANH SÁCH CÁC BẢNG, DANH SÁCH CÁC HÌNH (Kể cả Biểu đồ, Đồ thị và Hình chụp) sau trang DANH SÁCH CHỮ VIẾT TẮT

Ví dụ: CSTD Công suất tác dụng
 MF Máy phát điện

Các trang ở trước Chương 1 phải được đánh số La mã kiểu chữ nhỏ (i, ii, iii, iv, v...). Các trang của phần chính gồm cả tài liệu tham khảo và phụ lục phải được đánh số liên tục bằng số Ả rập (1, 2, 3...) ở giữa của lề dưới trang in.

3.6 Các phần chính của công trình dự thi

Chữ “Chương” (dòng 1), cách lề trên 5cm, chữ thường (Normal), cỡ chữ 16. Tựa đề của chương (dòng 2), in đậm, kiểu chữ in, cỡ chữ 16 (**xem Phụ lục**). Mỗi tiểu mục ít nhất một đoạn văn. Nếu đoạn văn ở hai trang thì phải có ít nhất hai dòng ở mỗi trang, nghĩa là hai dòng ở cuối trang này và hai dòng ở đầu trang kia. Nếu tiểu mục ở cuối trang cũng tuân theo qui luật này, nghĩa là tiểu mục và hai dòng ở cuối trang này và hai dòng ở đầu trang kia. *Trong bài viết không tô đậm, in nghiêng các đoạn văn hoặc các mệnh đề có ý chính (câu chủ), chỉ có Mục và Tiểu Mục được tô đậm mà thôi.*

Chương 1 MỞ ĐẦU (phải nêu lên được

- Tính cấp thiết của đề tài
- ý nghĩa khoa học và thực tiễn
- Mục đích/ mục tiêu nghiên cứu
- Nội dung thực hiện công trình
- Phương pháp nghiên cứu

Chương 2 **TỔNG QUAN** (cuối chương này cần có kết luận để làm sáng tỏ nghiên cứu hiện nay của tác giả)

Chương 3 **NỘI DUNG** (cần trình bày rõ ràng và chính xác. Nếu sử dụng phương pháp mới (hoặc ít phổ biến) thì nên trình bày đầy đủ trong phần Phụ lục).

Chương 4 **KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN**

Chương 5 **KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ** (Kết luận phải khẳng định được những kết quả đạt được, những đóng góp mới. Kết luận cần ngắn gọn, không có lời bàn và bình luận thêm. Chỉ kết luận những vấn đề gì đã làm. Phần đề nghị phải xuất phát từ nội dung nghiên cứu. Đề nghị phải cụ thể, rõ ràng, thiết thực và có thể áp dụng được).

TÀI LIỆU THAM KHẢO (Xem Phụ lục)

PHỤ LỤC

4. Kiểu đánh số của hình, bảng và phương trình

Bảng số sẽ được trình bày: **bảng và số thứ tự** (in đậm), rồi đến tên gọi của bảng đặt phía trên thân bảng (Thí dụ: **Bảng 4.1:** khối lượng trong các lô thí nghiệm). Tương tự, số thứ tự và tên gọi của Hình và Biểu đồ đặt phía bên dưới. ***Số của hình, bảng và phương trình phải phản ánh được số chương.***

Thí dụ: Hình 3.4 có nghĩa là hình thứ 4 trong Chương 3. Tất cả các hình, bảng trích từ các nguồn khác phải được ghi chú rõ ràng, chẳng hạn: ... (Nguồn: Theo Nguyễn văn A, 1979; Edward, 1964). Trích dẫn phải được liệt kê đầy đủ và chính xác như trong Tài liệu Tham khảo. Các bảng lớn có thể dùng cỡ chữ tối thiểu 10.

Nếu các bảng quá ngắn (chỉ có một dòng số) nên đưa vào trong bài viết theo sát ngay sau đoạn văn mà nó được đề cập. Những bảng dài nên đặt ở trang riêng ngay sau khi đề cập. Các bảng, biểu trình bày theo chiều ngang khổ giấy thì đầu bảng biểu là lề trái của trang in (nghĩa là phần chữ được đọc từ trái sang phải), việc đánh số trang phải thống nhất trong công trình. Nên tận dụng khả năng của các loại máy photocopy để giảm kích cỡ của các bảng rộng hay đồ thị cho phù hợp với khổ trang A4. Nếu sử dụng máy tính để soạn thảo Đồ án tốt nghiệp, nên lập những tập tin riêng cho từng phần bài viết và phần bảng biểu để linh động sắp xếp theo các yêu cầu. Nếu trang quá lớn (các bản đồ, bảng số quá lớn), phải gấp trang thì nếp gấp nên theo chiều từ ngoài vào trong, từ dưới lên trên sao cho sau khi gấp xong kích cỡ nhỏ hơn trang A4 nhằm giúp người đóng sách đóng cho đúng và tránh xén nhầm vào vị trí gấp giấy.

Khi đề cập đến bảng và hình trong bài viết phải chỉ cụ thể số của chúng như “... được trình bày ở Bảng 4.1 “hay”... (xem Hình 3.1)”. Không được sử dụng các dạng “như được cho thấy ở bảng dưới đây”, hay “trong đồ thị tọa độ X, Y theo sau”.

5. Đơn vị đo lường và chữ viết tắt

Hệ thống đơn vị quốc tế (SI) được dùng trong toàn bài viết. Các ký hiệu khác do tác giả đặt ra không được trùng lặp với các ký hiệu của đơn vị SI (m, km, kg, kPa, kN...). Viết hoa các đơn vị là Tên riêng (kg = kilogam, nhưng K = Kelvin). Các đơn vị thuộc hệ thống đo lường Anh có thể được trình bày nhưng phải kèm theo chuyển đổi ra đơn vị SI tương đương trong ngoặc theo sau. ***Không sử dụng các đơn vị đo lường “dân gian”, không thể định lượng so sánh được*** (như một nhúm, bằng ngón chân cái...). Sinh viên phải tham khảo tài liệu Chuyển đổi Đơn vị và Công thức cho đúng với các yêu cầu. ***Trình bày giá trị (số đo, đếm...) và đơn vị tính đúng theo từ vựng tiếng Việt.***

Thí dụ **15,8cm** (không được trình bày **15.8cm** hoặc 15.8cm. Nghĩa là giữa giá trị và đơn vị tính có một ký tự rỗng, giữa hàng đơn vị và hàng thập phân ngăn cách bởi dấu phẩy). Khoảng biến động của hai giá trị phải cách nhau mỗi bên bằng một ký tự rỗng giữa ký hiệu “-“, thí dụ 18 - 25 km (không được trình bày 18-25 km hay 18.25 km).

8. Phương trình toán học

Tất cả các phương trình phải được đánh số trong ngoặc đặt ở lề phải, ví dụ:

Ví dụ theo [1] Ảnh hưởng của nhiệt độ đến mật độ dòng nhiệt được thiết lập

$$R_m = R_{m,r} * 2^{(T_{av} - T_r)/10} \quad (2.1)$$

Trong đó:

R_m - mức độ thực tế của hô hấp duy trì

T_{av} - nhiệt độ bình quân hàng ngày, **°C**;

T_r -nhiệt độ tối thiểu phát triển, **°C**;

Một phương trình phải được trình bày rõ ràng

Ví dụ 2

$$a = \frac{b}{c} \quad (2.2)$$

$$d = \frac{f + g}{hj} \quad (2.3)$$

Trong đó :

d - đường kính, **m**;

g - gia tốc trọng trường, **m/s²**;

Các công thức cũng phải được ghi số thứ tự và phải có dẫn giải đơn vị thứ nguyên

Ví dụ trong công thức trên (2.1) nghĩa là công thức thuộc chương 2, thứ tự công thức thứ nhất và cách giải thích đơn vị thứ nguyên.

Khi các ký hiệu nào xuất hiện trong phần viết lần đầu tiên thì ký hiệu đó phải được giải thích. Và các đơn vị phải đi theo ngay sau phương trình mà chúng xuất hiện trong đó. Cũng có thể ghi ký hiệu và đơn vị thứ nguyên ở phần đầu của công trình

(trước phần mục lục) và phải trình bày một **danh sách các ký hiệu đã sử dụng và ý nghĩa của chúng.**

9 Các chương trình máy tính

Tất cả các chương trình máy tính (như chương trình phân tích thống kê, mô phỏng ...) được dùng trong nghiên cứu nên được đề cập trong Chương Nội dung và Phương pháp Nghiên cứu, chẳng hạn “số liệu được xử lý thống kê bằng phần mềm MSTATC 1.2 (1991), các hình được vẽ bằng phần mềm HAVARE GRAPHICS 3.0 (1992)”. Nếu cải biên trên các phần mềm có sẵn, hay sử dụng một phần mềm mới đã được phát triển trong nghiên cứu thì điều này nên được diễn tả bằng lưu đồ (flowchart)

10. Cách dẫn chứng tài liệu và tác giả trong bài viết

Tất cả tài liệu có dẫn chứng trong phần viết nội dung công trình phải được liệt kê trong phần **Tài liệu Tham khảo và ngược lại**. Trong bài viết, bất cứ dẫn chứng nào cũng phải **kèm tên tài liệu tham khảo** theo thứ tự sắp xếp trong phần tài liệu tham khảo (xem trong phần phụ lục) Nếu tác giả người nước ngoài chỉ cần liệt kê HO. Nếu tác giả là người Việt và tài liệu tiếng Việt hoặc tiếng nước ngoài thì liệt kê đầy đủ như vài thí dụ sau đây.

(1) Dẫn liệu của một tác giả (cách viết này áp dụng chung cho cách viết của đồng tác giả hoặc của nhiều tác giả).

*Đối với khối kỹ thuật Theo[1] ([1] là số thứ tự trong mục tài liệu tham khảo

[1] Trần văn Phú (1987), *kỹ thuật truyền khối*, nhà xuất bản KHKT, trang 3-8
(phần này ở phần tài liệu tham khảo)

Nhưng đối với công trình khối kinh tế thì khi dẫn chứng tài liệu tham khảo thì lại trình bày theo cách

Theo Bùi Xuân An (1996), *kỹ thuật túi khí sinh học đã giải quyết...* (trích tài liệu tiếng Việt).

* Kỹ thuật túi khí sinh học đã giải quyết... (B.X. An, 1997). (trích tài liệu tiếng nước ngoài)

Việc chú dẫn tài liệu tham khảo trong luận văn phải theo số thứ tự của tài liệu ở danh mục tài liệu tham khảo và được đặt trong ngoặc vuông, khi cần có cả số trang, ví dụ [15, tr. 314-315]. Đối với phần được trích dẫn từ nhiều tài liệu khác nhau, số của từng tài liệu được đặt độc lập trong từng ngoặc vuông, theo thứ tự tăng dần, ví dụ: [19], [25], [41], [42].

11. Tài liệu tham khảo và sách trích dẫn

Tài liệu tham khảo phải bao gồm tất cả các công trình tham khảo có liên quan đã được trích dẫn trong công trình dự thi .

Tài liệu tham khảo được xếp riêng theo từng ngôn ngữ (Việt, Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung, Nhật,...) nhưng có số thứ tự được đánh liên tục. Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải giữ nguyên văn, không phiên âm, không dịch, kể cả

tài liệu bằng tiếng Trung Quốc, Nhật... (đối với những tài liệu bằng ngôn ngữ còn ít người biết có thể thêm phần dịch tiếng Việt đi kèm theo mỗi tài liệu).

Tài liệu tham khảo xếp theo thứ tự ABC:

a. Đối với các văn bản chung (luật, hiến pháp...) thì xếp theo chữ cái đầu tiên của văn bản.

b. Đối với các công trình, tác phẩm của các tác giả cụ thể:

- Tác giả là người nước ngoài: xếp thứ tự ABC theo họ.

- Tác giả là người Việt Nam: xếp thứ tự ABC theo tên nhưng vẫn giữ nguyên thứ tự thông thường của tên người Việt Nam, không đảo tên lên trước họ.

- Tài liệu không có tên tác giả thì xếp theo thứ tự ABC từ đầu của tên cơ quan ban hành báo cáo hay ấn phẩm, ví dụ: Tổng cục Thống kê xếp vào vần T, Bộ Giáo dục và Đào tạo xếp vào vần B, v.v...

▪ Đối với tài liệu tham khảo là **sách, luận văn, báo cáo**, phải ghi đầy đủ các thông tin sau:

- Tên tác giả hoặc cơ quan ban hành (không có dấu ngăn cách)
- (năm xuất bản), (đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn)
- *tên sách, luận văn hoặc báo cáo*, (in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)
- Nhà xuất bản, (dấu phẩy cuối tên nhà xuất bản)
- Nơi xuất bản. (dấu chấm kết thúc tài liệu tham khảo)

▪ Đối với tài liệu tham khảo là **bài báo trong tạp chí, bài báo trong một cuốn sách...** phải ghi đầy đủ các thông tin sau:

- Tên các tác giả (không có dấu ngăn cách)
- (năm công bố), (đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn)
- “Tên bài báo”, (đặt giữa cặp ngoặc kép, không in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)
- Tên tạp chí hoặc tên sách, (in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)
- Tập (không có dấu ngăn cách)
- (số), (đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn)
- các số trang. (gạch ngang giữa hai chữ số, dấu chấm kết thúc)

▪ Đối với tài liệu tham khảo là **tài liệu được đăng tải trên các trang web**, cần phải ghi địa chỉ cụ thể cho phép truy cập trực tiếp đến tài liệu kèm theo ngày truy cập.

Cần chú ý những chi tiết về trình bày nêu trên. Nếu tài liệu dài hơn một dòng thì nên trình bày sao cho từ dòng thứ hai lùi vào so với dòng thứ nhất 1 cm để danh mục tài liệu tham khảo được rõ ràng và dễ theo dõi.

*** Tập san Báo cáo Hội nghị Khoa học** (ghi rõ tác giả và tên bài báo cáo, tựa (*in nghiêng*), ngày và địa điểm hội nghị, tên nhà xuất bản).

Ví dụ

Sánchez M.D.(1998). Feed, animal waste and nutrient balances. In *Proceedings of the Regional Workshop on Area-Wide Integration of Crop-Livestock Activities*, Bangkok, Thailand, 18-20 June 1998. (Eds. Y.W. Ho & Y.K. Chan). FAO/RAP, Thailand, pp. 47-53.

*** Sách dịch**

Molxki N.T.(1979). *Hóa sinh* (Đặng Đức Dũng dịch). Nhà xuất bản Khoa học Kỹ thuật, Hà Nội, Việt Nam, 247 trang.

*** Tác giả là các Hiệp hội hoặc Tổ chức**

American Society of Agronomy (1988). *Publications handbook and style manual*. American Society of Agronomy, Madison, WI., 500 pages.

12. Phụ lục

Mục đích của phụ lục là trữ thông tin và liệt kê những bảng số liệu liên quan để người đọc quan tâm có thể kiểm tra và tra cứu. Có thể phụ lục chứa các số tính toán thống kê (chủ yếu là các bảng ANOVA, Tương quan) hoặc mô tả các phương pháp phân tích, phương pháp thực hiện còn tương đối mới mà người đọc chưa hoàn toàn quen thuộc.

Nếu tác giả sử dụng phiếu điều tra (questionnaire), bảng điều tra phải được trình bày trong phụ lục theo đúng hình thức đã được sử dụng, không nên kết cấu hay hiệu đính lại. Các tính toán từ mẫu điều tra được trình bày tóm tắt trong các bảng biểu của bài viết và có thể trình bày trong phần Phụ lục.

ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN TP HỒ CHÍ MINH
THÀNH ĐOÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CÔNG TRÌNH DỰ THI
GIẢI THƯỞNG SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC EURÉKA
NĂM 2016

TÊN CÔNG TRÌNH :

LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU:
CHUYÊN NGÀNH :

Mã số công trình :

..... (Phần này
do BTC cấp)

***Ghi chú:** Đối với đề tài dự thi cấp trường không ghi tên đơn vị đào tạo , tên SV, tên GV hướng dẫn trang bìa và trong toàn bộ các trang của đề tài nghiên cứu.*

LỜI CAM ĐOAN (chữ in, cỡ 18)

(1 dòng trắng)

Tôi cam đoan đây là công trình nghiên cứu của tôi.

Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực và

Các tài liệu tham khảo khác đã có trích dẫn cụ thể

(ký tên và ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Văn X

Phụ lục (Mẫu Cam đoan)

TÓM TẮT (chữ in, cỡ 18, tô đậm)

(1 dòng trắng)

Đề tài nghiên cứu “-----”
” được tiến hành tại, thời gian từ đến
Kết quả thu được (đoạn thứ 2)

Phụ lục (Mẫu TÓM TẮT)

MỤC LỤC (chữ in, cỡ 18, tô đậm)

(1 dòng trắng)

CHƯƠNG	TRANG
Trang tựa	
Lời Cam đoan	iii
Tóm tắt	v
Mục lục	vi
Danh sách các chữ viết tắt	vii
Danh sách các hình	viii
Danh sách các bảng	ix
1. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
2. TỔNG QUAN (chi tiết đến mục, tiểu mục)	4
3. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	20
3.1. Bố trí thí nghiệm	20
3.1.1 Địa điểm	20
3.1.2 Thời gian	21
3.2. Các chỉ tiêu theo dõi	22
4. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN (chi tiết đến mục, tiểu mục...)	27
5. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ	50
6. TÀI LIỆU THAM KHẢO	52
7. PHỤ LỤC	60

Phụ lục (Mẫu MỤC LỤC)

DANH SÁCH CÁC BẢNG

(1 dòng trắng)

BẢNG	TRANG
Bảng 2.1 Thành phần hóa học đất thí nghiệm	7
Bảng 3.1 Thành phần hóa học cây đay trong các giai đoạn tăng trưởng	24

DANH SÁCH CÁC HÌNH

(1 dòng trắng)

HÌNH	TRANG
Hình 2.1 Đường cong sinh khối của lá đay	10
Hình 2.2 Mối tương quan giữa nhiệt độ môi trường và sự tăng trưởng	17
Hình 4.1	30

Chương 2 (cỡ chữ 14)
TỔNG QUAN(cỡ chữ 16)

(1 dòng trắng)

2.1 Những yếu tố ảnh hưởng đến truyền nhiệt

2.1.1 Vận tốc khí

.....

.....

2.1.2

.....

TÀI LIỆU THAM KHẢO (cỡ chữ 18)

(1 dòng trắng)

Tiếng Việt

- [1] Quách Ngọc Ân (1992), “Nhìn lại hai năm phát triển lúa lai”, *Di truyền học ứng dụng*, 98(1), tr. 10-16.
- [2] Bộ Nông nghiệp và PTNT (1996), *Báo cáo tổng kết 5 năm (1992-1996) phát triển lúa lai*, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Hữu Đồng, Đào Thanh Bằng, Lâm Quang Dự, Phan Đức Trục (1997), *Đột biến – Cơ sở lý luận và ứng dụng*, NXB Nông nghiệp, Hà Nội.
- [4] Nguyễn Thị Gấm (1996), *Phát hiện và đánh giá một số dòng bất dục đực cảm ứng nhiệt độ*, Luận văn thạc sĩ Khoa học nông nghiệp, Viện Khoa học kỹ thuật Nông nghiệp Việt Nam, Hà Nội.

Tiếng Anh

- [8] Anderson, J. E. (1985), “The Relative Inefficiency of Quota, The Cheese Case”, *American Economic Review*, 75(1), pp. 178-90.
- [9] Boulding, K. E. (1995), *Economics Analysis*, Hamish Hamilton, London.
- [10] Institute of Economics (1988), *Analysis of Expenditure Pattern of Urban Households in Vietnam*, Department of Economics, Economic Research Report, Hanoi.

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2015

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI
GIẢI THƯỞNG SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC EURÉKA
NĂM 2016

Đăng ký nội dung thi: (đánh dấu vào giải thưởng tham dự, yêu cầu bắt buộc)

- Giải thưởng dành cho đề tài/ công trình nghiên cứu khoa học của sinh viên: ☐

1. Tên công trình:

.....
.....
.....

☐ Đánh dấu chọn nếu công trình nghiên cứu từ những vấn đề gợi ý của doanh nghiệp (kèm đơn, công văn hoặc hợp đồng đặt hàng)

2. Lĩnh vực nghiên cứu:

Chuyên ngành:

3. Tóm tắt công trình, những vấn đề mới (không quá 100 từ) :

.....
.....
.....
.....
.....

4. Tên giảng viên hướng dẫn (ghi rõ họ tên, học hàm, học vị):

.....
.....
.....

5. Tác giả SV, nhóm tác giả SV (không quá 5 người):

Tác giả (hoặc trưởng nhóm)
Ký tên

Xác nhận của trưởng đơn vị đào tạo
(ký tên)